

Số: /KH-UBND

Kim Động, ngày tháng 01 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện đề án: “Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hiện đại giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” năm 2023**

Thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/HU ngày 26/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XXIII; Đề án số 02-ĐA/HU về “*Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hiện đại giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030*” của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án năm 2023 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Phân đầu hoàn thành các nội dung công việc đã được xác định trong Đề án: “*Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hiện đại giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” của Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Tổ chức, triển khai ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch và phát triển bền vững ngành nông nghiệp.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan với UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; vận dụng linh hoạt, sáng tạo, lồng ghép các chương trình, đề án, dự án, các chính sách hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, huyện và ngân sách các địa phương để thực hiện các nội dung của kế hoạch.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

1. Tiếp tục đẩy mạnh áp dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ nhằm hoàn thiện quy trình, kỹ thuật sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, giảm thiểu chi phí đầu vào và nâng cao giá trị gia tăng.

- Đối với trồng trọt:

Sản xuất lúa hàng hóa liên kết tiêu thụ sản phẩm tại xã Thọ Vinh, Hùng An, Vĩnh Xá, Toàn Thắng với quy mô 30ha/vụ.

Sử dụng chế phẩm sinh học, chế phẩm vi sinh trong xử lý chất thải, rác thải nông nghiệp, xử lý rơm rạ... gắn với bảo vệ môi trường.

Mở rộng áp dụng canh tác lúa cải tiến SRI và quản lý dịch hại tổng hợp

IPM trên các loại cây trồng với quy mô 02ha và mở rộng 50ha.

- Đối với chăn nuôi: Hỗ trợ từ 3-5 cơ sở chăn nuôi áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt (Vietgahp), an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Đối với thủy sản: Hỗ trợ từ 1-2 cơ sở ứng dụng và mở rộng diện tích nuôi cá thâm canh có sử dụng các loại máy móc, trang thiết bị hiện đại phục vụ sản xuất.

**2.** Hỗ trợ xây dựng từ 02-03 mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và sản xuất nông nghiệp công nghệ cao làm cơ sở để nhân rộng tại các xã: Phú Thịnh, Ngọc Thanh, Phạm Ngũ Lão, Hùng An, Đức Hợp, Song Mai, Vĩnh Xá và Đồng Thanh.

**3.** Phê duyệt xây dựng 01- 02 khu chăn nuôi tập trung xa khu dân cư tại xã Hùng An, Ngọc Thanh. Đồng thời triển khai phê duyệt từ 2-3 dự án xây dựng trang trại chăn nuôi tập trung xa khu dân cư trong khu quy hoạch được phê duyệt.

**4.** Tổ chức trồng mới, ghép cải tạo giống nhãn, vải với diện tích 10ha.

Tiến hành rà soát, đánh giá các vùng trồng nhãn, vải của các xã, thị trấn, tổ chức tuyên truyền, lựa chọn các diện tích trồng nhãn của các địa phương, đề nghị Sở Nông nghiệp & PTNT hỗ trợ kinh phí, tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật và thực hiện việc ghép cải tạo thay thế các giống nhãn năng suất, chất lượng thấp bằng các giống nhãn có năng suất, chất lượng tốt hơn và triển khai trồng mới giống vải trứng cho các hộ nông dân tại các xã Ngọc Thanh, Vũ Xá, Hùng An, Phú Thịnh, Mai Động, Hiệp Cường...

**5.** Tổ chức chứng nhận mới cho 80ha cây ăn quả, rau màu và 05 mô hình chăn nuôi đạt tiêu chuẩn VietGAP (VietGAHP).

Trên cơ sở các vùng cây ăn quả, các mô hình, trang trại chăn nuôi, UBND các xã, thị trấn phối hợp với phòng Nông nghiệp & PTNT tiến hành rà soát, hướng dẫn, lựa chọn các HTX, Tổ hợp tác, cơ sở sản xuất trồng trọt, chăn nuôi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để chỉ đạo, hướng dẫn áp dụng, thực hiện các quy trình, biện pháp sản xuất an toàn theo quy định, áp dụng các kỹ thuật tiến bộ vào sản xuất (bón phân cân đối, hợp lý, che phủ nilon; sử dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi, sử dụng chế phẩm sinh học...); thực hiện các quy trình quản lý tổng hợp, công nghệ canh tác sinh thái, đa dạng sinh học...

**6.** Thực hiện quảng bá, xây dựng thương hiệu và chứng nhận mới từ 02 - 03 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên và nâng hạng được từ 01 - 03 sản phẩm OCOP từ 3 sao lên 4 sao cho các sản phẩm nông sản chủ lực của huyện.

**7.** Lựa chọn, đưa các sản phẩm nông sản có ưu thế sản lượng lớn, tập trung, đảm bảo về chất lượng để tham gia các hội nghị, hội chợ xúc tiến, kết nối tiêu thụ nông sản do Trung ương, tỉnh triển khai.

**8.** Hỗ trợ, khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất có sản phẩm nông sản chủ lực, sản lượng lớn tham gia chuỗi sản xuất an toàn, đầu tư trang thiết bị ứng dụng công nghệ chế biến, bảo quản (kho lạnh, đóng gói hút

chân không, chế phẩm sinh học...) nhằm nâng cao chất lượng nông sản, hiệu quả sản xuất.

### **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Dự kiến nguồn vốn thực hiện Đề án năm 2023 ước tính khoảng 2,791 tỷ đồng, trong đó dự kiến ngân sách huyện hỗ trợ 380 triệu đồng.

*(Chi tiết trong phụ lục đính kèm)*

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của việc ứng dụng tiến bộ KHCN trong sản xuất nông nghiệp**

Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về vai trò của khoa học và công nghệ trong phát triển nông nghiệp. Nội dung, hình thức quán triệt, tuyên truyền phải thường xuyên, đa dạng và phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung vào các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích của Nhà nước và những thành tựu, hiệu quả mang lại từ các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn. Tổ chức thăm quan, học tập kinh nghiệm các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ có hiệu quả trên địa bàn tỉnh và các địa phương khác.

#### **2. Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp**

Phát huy vai trò, nâng cao trách nhiệm quản lý của hệ thống chính quyền các cấp, đặc biệt cần gắn trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, ngành chuyên môn và đội ngũ cán bộ chuyên trách trong quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp.

#### **3. Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đồng bộ, hiện đại đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa nông nghiệp.**

Cần chuyển đổi mô hình sản xuất manh mún, nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa lớn, tạo ra động lực bên trong thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất nông nghiệp. Ưu tiên phát triển mạnh các doanh nghiệp nông nghiệp, các HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Cùng với đó, tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đồng bộ, hiện đại, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, hệ thống điện lực và thông tin.

#### **4. Nâng cao năng lực ứng dụng KHCN ngành nông nghiệp**

Tăng cường phối hợp với các cơ sở khoa học công nghệ, trung tâm nghiên cứu và cơ sở thực nghiệm trong việc lựa chọn, định hướng tiếp nhận, chuyển giao các sản phẩm khoa học công nghệ phù hợp vào sản xuất nông nghiệp. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy nghề ngắn hạn cho nông dân, công tác khuyến nông gắn với việc chuyển giao các mô hình sản xuất tiên tiến, tiến bộ kỹ thuật cho nông dân và bồi dưỡng kiến thức quản lý tổ chức sản xuất và thị trường cho hộ nông dân, chủ trang trại, hợp tác xã, tổ

hợp tác và doanh nghiệp nông nghiệp. Tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trồng, chăm sóc, thâm canh cho từng loại cây trồng, vật nuôi đã được định hướng phát triển; tổ chức tham quan học tập các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, mô hình nông nghiệp kết hợp với du lịch sinh thái...

### **5. Tăng cường hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn đầu tư ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển nông nghiệp công nghệ cao**

Tăng cường tư vấn và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân có năng lực, nhu cầu ứng dụng khoa học kỹ thuật, thực hiện các dự án nông nghiệp công nghệ cao được thuận lợi tiếp cận với các cơ chế, chính sách hỗ trợ và ưu đãi của Nhà nước, của tỉnh và huyện.

Hàng năm, rà soát và đưa vào kế hoạch đầu tư công, cân đối ngân sách đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao; Hỗ trợ kinh phí xây dựng mô hình điểm hoặc hoạt động khảo nghiệm các loại cây, con giống phục vụ thực hành, thăm quan và nhân rộng; bố trí kinh phí hỗ trợ từ ngân sách huyện, huy động tối đa các nguồn vốn từ các thành phần kinh tế và nguồn lực của hộ gia đình nông dân nhằm xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.

Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân vay vốn đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ dưới hình thức tín chấp hoặc thế chấp tài sản để đầu tư máy móc, trang thiết bị tiến tiến hiện đại phục vụ sản xuất

### **6. Tăng cường xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý sản phẩm nông sản**

Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại các mặt hàng nông sản chủ lực của huyện. Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân xây dựng, phát triển thương hiệu sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao gắn với đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý và tham gia Chương trình OCOP; giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại các hội chợ, triển lãm.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu giúp UBND huyện theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả của từng mô hình, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình trong những năm tiếp theo.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn hoàn thiện các quy hoạch sản xuất nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp tập huấn, các buổi hội thảo chuyên đề, các bài tuyên truyền... nhằm chuyển giao kịp thời các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nhân dân ứng dụng vào sản xuất. Lựa chọn xây dựng các mô hình điểm để triển khai nhân rộng.

- Tham mưu giúp UBND huyện đề xuất UBND tỉnh, Sở NN& PTNT lồng ghép các chương trình, dự án của tỉnh để đầu tư, hỗ trợ cho nhân dân triển khai thực hiện các đề án có hiệu quả theo đúng nội dung và lộ trình thực hiện của Kế hoạch này.

## **2. Phòng Tài chính – KH huyện**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn tham mưu, xác định các nguồn lực tài chính, nguồn vốn để triển khai thực hiện các đề án theo kế hoạch.

## **3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện**

- Chủ trì tham mưu UBND huyện trong việc tổ chức xúc tiến thương mại, kêu gọi đầu tư, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông sản chủ lực của huyện. Chủ động trong việc tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp khi đầu tư vào địa bàn huyện. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, kiểm soát chặt chẽ và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là các mặt hàng nông, lâm, thủy sản và vật tư nông nghiệp.

- Tranh thủ sự quan tâm đầu tư của Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và đầu tư ưu tiên đầu tư cho các công trình giao thông nội đồng; phối hợp với các ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá các công trình được xây dựng.

## **4. Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện**

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, UBND các xã, thị trấn rà soát, kiểm soát chặt chẽ quy hoạch và quản lý, thực hiện quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, đề xuất các chính sách liên quan đến đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học theo hướng tạo thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND và Văn phòng đăng ký đất đai tham mưu giúp UBND huyện công khai bản đồ quy hoạch sử dụng đất huyện Kim Động giai đoạn 2021-2030 để các tổ chức, cá nhân biết và phục vụ công tác quảng bá, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động đối với các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, các đơn vị, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và hỗ trợ xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường.

## **5. Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi huyện**

- Xây dựng và chủ động thực hiện phương án chống úng, chống hạn. Lập kế hoạch điều tiết nước phù hợp để đảm bảo cây trồng sinh trưởng, phát triển.

- Khảo sát, đề xuất tỉnh hỗ trợ, đầu tư tu sửa, nâng cấp công trình thủy lợi hàng năm để phục vụ kịp thời cho sản xuất nông nghiệp.

## **6. Trạm Bảo vệ thực vật huyện**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ thực vật hàng tháng, hàng vụ và hàng năm. Điều tra phát hiện, dự tính dự báo, báo cáo diễn biến

tình hình sinh vật gây hại tài nguyên thực vật trên địa bàn và tham mưu đề xuất UBND huyện các biện pháp phòng trừ sinh vật gây hại.

### **7. Trạm Thú y huyện**

Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, thủy sản hàng vụ. Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về thuốc thú y trên địa bàn huyện; phối hợp tổ chức, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ thú y cơ sở.

### **8. Trạm Khuyến nông huyện**

- Tăng cường công tác khuyến nông, tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật giúp nông dân nắm bắt được kỹ thuật, tiếp cận được các mô hình sản xuất cho hiệu quả kinh tế cao, quy trình chăm sóc cây trồng vật nuôi sau chuyển đổi để đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Thường xuyên thực hiện công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ đối với những cán bộ thú y - khuyến nông viên cơ sở.

### **9. Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh huyện**

Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh huyện và cơ sở phối hợp với các phòng, ban có liên quan tăng cường tuyên truyền về các đề án, kế hoạch thực hiện đề án và tuyên truyền về lợi ích của việc sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng tập trung; việc sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi mới chất lượng; các quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh trên các đối tượng cây trồng, vật nuôi... để người dân thay đổi nhận thức, thực hiện sản xuất đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

### **10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của huyện tổ chức lựa chọn, xây dựng và thực hiện các mô hình theo kế hoạch, đảm bảo phù hợp với điều kiện, thổ nhưỡng, tưới tiêu cũng như hạ tầng sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đề án, nêu cao tinh thần cần cù và sáng tạo, khai thác mọi tiềm năng đất đai, lao động và nguồn vốn của gia đình để đầu tư vào sản xuất. Tiếp nhận nhanh các giống mới, tổ chức sản xuất với quy mô thích hợp, tạo được năng suất và chất lượng các loại sản phẩm có giá trị hàng hóa cao, để tăng thu nhập cải thiện đời sống, góp phần thiết thực thực hiện có kết quả chủ trương CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn.

- Bố trí nguồn lực để hỗ trợ, đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình giao thông, thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp; đầu tư xây dựng các mô hình chuyển đổi điểm. Tăng cường trách nhiệm quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn.

### **11. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, xây dựng các mô hình điểm, các công trình đầu tư phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Trong tháng 12/2023 UBND huyện tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2024.

***Nơi nhận:***

- Ban thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- Các đồng chí HUV;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đình Quang Hào**